

Lệ Thủy, ngày 17 tháng 02 năm 2022

Số: 01/2022/QĐST-DS

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 09 tháng 02 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 55/2021/TLST-DS ngày 12 tháng 11 năm 2021.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1977; địa chỉ: Đội 3, thôn Q, xã L, huyện L, tỉnh Quảng Bình.

Bị đơn: Bà Mai Thị V, sinh năm 1940, địa chỉ: Đội 3, thôn Qy, xã L, huyện L, tỉnh Quảng Bình.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bà V: Bà Trần Thị A, Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Quảng Bình.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

+ Anh Nguyễn Văn Ph, sinh năm 1962, địa chỉ: Đội 6, thôn Q, xã L, huyện L, tỉnh Quảng Bình

+ Chị Nguyễn Thị Ph, sinh năm 1968, địa chỉ: Đội 5, thôn Q, xã L, huyện L, tỉnh Quảng Bình

+ Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1971, địa chỉ: Đội 3, thôn Q, xã L, huyện L, tỉnh Quảng Bình

+ Anh Nguyễn Văn T (chết), Thừa kế thế vị của Nguyễn Văn T là Nguyễn Vũ Minh Nh, sinh ngày 07/9/2015 (con trai), Người đại diện theo pháp luật của Nguyễn Vũ Minh Nh là chị Võ Thị Th, sinh năm 1989 (mẹ đẻ), địa chỉ: Đội 3, thôn Thượng Ph, xã Ph, huyện L, tỉnh Quảng Bình.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

a) Về diện tích đất tranh chấp: Chị Nguyễn Thị T, bà Mai Thị V, anh Nguyễn Văn Ph, chị Nguyễn Thị Ph, anh Nguyễn Văn T, chị Võ Thị Th thống nhất thoả thuận diện tích đất chia thừa kế của ông Nguyễn Văn T là 121,8 m² trong đó 50 m² đất ở và 71,8 m² đất trồng cây hàng năm khác, tại thửa đất số 167, tờ bản đồ số 35, diện tích 243,6 m², địa chỉ thửa đất: Thôn Q, xã L, huyện L, tỉnh Quảng Bình theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BL 913830

mang tên ông Nguyễn Văn T và bà Mai Thị V do UBND huyện Lệ Thủy cấp ngày 31/5/2013.

b) Về trị giá đất: Chị Nguyễn Thị T, bà Mai Thị V, anh Nguyễn Văn Ph, chị Nguyễn Thị Ph, anh Nguyễn Văn T chị Võ Thị Th thống nhất trị giá của diện tích đất 121,8 m² là 100.000.000 đồng.

c) Diện tích đất các đương sự được nhận theo sơ đồ vị trí thửa đất như sau:

* Bà Mai Thị V được nhận phần của bà là 121,8 m² cộng với phần di sản thừa kế được hưởng từ chồng (ông Nguyễn Văn T) là 20,3 m². Tổng cộng bà V được hưởng là 142,1m², trong đó: 58,3m² đất ở và 83,8 m² đất trồng cây hàng năm khác, cụ thể:

- Phía Đông giáp đường liên xã có số đo 6,12 m
- Phía Tây giáp đường ngang xóm có số đo 6,50 m
- Phía Nam giáp thửa đất của chị Nguyễn Thị T có số đo 21,36 m
- Phía Bắc giáp thửa đất của anh Nguyễn Văn T có số đo 21,28 m.

* Chị Nguyễn Thị T được nhận phần di sản thừa kế của ông Nguyễn Văn T là 20,3 m² cộng với 04 phần di sản thừa kế của các đồng thừa kế gồm anh Nguyễn Văn Ph, chị Nguyễn Thị Ph, anh Nguyễn Văn T, cháu Nguyễn Vũ Minh Nh là 81,2 m², tổng diện tích đất chị T được hưởng là 101,5 m² , trong đó: 41,7 m² đất ở và 59,8 m² đất trồng cây hàng năm khác, cụ thể:

- Phía Đông giáp đường liên xã có số đo 4,75 m
- Phía Tây giáp đường ngang xóm có số đo 4,75 m
- Phía Nam giáp thửa đất của ông Đỗ Bá D có số đo 21,42 m
- Phía Bắc giáp thửa đất của bà Mai Thị V có số đo 21,36 m

(Kèm theo sơ đồ vị trí thửa đất các bên đã thỏa thuận)

d) Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Bà Mai Thị V là người cao tuổi có đơn xin miễn án phí nên được miễn án phí

- Chị Nguyễn Thị T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm 2.083.333 đồng nhưng được trừ vào số tiền 2.500.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình theo biên lai số 31AA/2021 0004309 ngày 11/11/2021. Chị Tuyết được nhận lại số tiền 416.667 đồng tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- UBND xã L;
- VKSND huyện Lệ Thủy;
- TAND tỉnh Quảng Bình;

THẨM PHÁN

(Đã ký)

- THA huyện Lệ Thủy;
- Lưu văn phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Trương Thị Nhàn